

## KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới**

Thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới (*Nghị quyết 36-NQ/TW*), Chương trình hành động số 35-Ctr/TU ngày 05/5/2023 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn huyện đối với việc phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Nghị quyết số 36-NQ/TW; Chương trình hành động số 35-CTr/TU phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tế của huyện. Phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan liên quan trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện.

### II. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu tổng quát

Tranh thủ các nguồn lực đầu tư phát triển và ứng dụng rộng rãi công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống, nhất là trong các ngành, lĩnh vực có thế mạnh của huyện. Xây dựng ngành sản xuất có ứng dụng công nghệ sinh học tiên tiến, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững, bảo vệ môi trường của huyện.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2030

Ứng dụng công nghệ sinh học bảo tồn từ 1-2 giống cây trồng, vật nuôi bản địa có giá trị kinh tế cao tại huyện.

Ứng dụng công nghệ sinh học xử lý, thu gom 100% chất thải rắn sinh hoạt đô thị; 94% các xã, thị trấn được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.

- *Tầm nhìn đến năm 2045*: Ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất 10% sản phẩm hàng hóa của huyện.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong tình hình mới**

Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin, tuyên truyền lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền quán triệt, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp về vai trò, tầm quan trọng của phát triển ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, nâng cao đời sống Nhân dân; quán triệt sâu sắc quan điểm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học là một nội dung, nhiệm vụ quan trọng được xác định trong trương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Thường xuyên và kịp thời cập nhật, bổ sung nội dung ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học vào các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của huyện và các xã, thị trấn, các tổ chức, doanh nghiệp.

#### **2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến phát triển ứng dụng công nghệ sinh học**

Tạo điều kiện thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học; bảo đảm an toàn sinh học; khuyến khích đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm công nghệ sinh học có giá trị cao trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, quốc phòng, an ninh và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất nông nghiệp tại các xã thuộc diện đặc biệt khó khăn.

Phối hợp triển khai, ứng dụng các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn huyện.

#### **3. Tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống**

Chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp nhằm tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với khí hậu, thổ nhưỡng của các vùng trên địa bàn huyện, chống chịu sâu bệnh, dịch bệnh, có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao; quan tâm phát triển ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh.

Quan tâm ứng dụng công nghệ sinh học trong bảo vệ môi trường; trong đó ưu tiên xử lý chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón trong nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi, giảm thiểu suy thoái, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, sử dụng bền vững

nguồn tài nguyên góp phần từng bước xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; sản xuất nhiên liệu, vật liệu sinh học thân thiện với môi trường.

Xây dựng thương hiệu, thương mại hóa sản phẩm; khai thác, sử dụng hiệu quả các phát minh, sáng chế công nghệ sinh học được chuyển giao từ các tổ chức, đơn vị có thẩm quyền phục vụ trong sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện

#### **4. Xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học**

Xây dựng quy hoạch đào tạo, quan tâm áp dụng mô hình đào tạo nhân lực công nghệ sinh học từ giáo dục phổ thông theo lộ trình một cách phù hợp. Tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động của huyện với các cơ sở đào tạo nhân lực công nghệ sinh học trong và ngoài tỉnh. Tạo điều kiện để các doanh nghiệp đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ sinh học; tăng cường đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ, thiết bị.

#### **5. Đẩy mạnh hợp tác về công nghệ sinh học**

Tăng cường quan hệ hợp tác trong lĩnh vực công nghệ sinh học với các địa phương, cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh; khuyến khích việc mua, chuyển giao công nghệ sinh học, trong đó quan tâm chuyển giao công nghệ mới phù hợp với điều kiện của huyện. Tranh thủ sự giúp đỡ của các sở, ban, ngành tỉnh cho việc phát triển công nghệ sinh học trên địa bàn.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các chi, đảng bộ cơ sở: Tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chương trình hành động số 35-CTr/TU và kế hoạch thực hiện của Ban Thường vụ Huyện ủy, đưa việc ứng dụng công nghệ sinh học là nhiệm vụ, giải pháp quan trọng, thường xuyên trong kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của mỗi địa phương, đơn vị.

2. Ủy ban nhân dân huyện: Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TW và kế hoạch này cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh giai đoạn và hằng năm. Quan tâm bố trí nguồn lực phù hợp để triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Các ban Đảng huyện: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh ủy và kế hoạch này trong toàn Đảng bộ huyện.

4. Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết số 36-NQ/TW; Chương trình hành động số 35-CTr/TU và kế hoạch này gắn với việc thực hiện các phong trào thi đua lao động sản xuất ở địa phương.

5. Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tham mưu sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Các ban Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Các ban Đảng huyện,
- MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Lưu VPHU.



**Nguyễn Văn Thanh**